

Đề số 01 (*Chính thức*)

I. ĐỌC HIỂU: (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

TÓC CỦA MẸ TÔI

Mẹ tôi hong tóc buổi chiều

Quay quay bụi nước bay theo gió đồng

Tóc dài mẹ xõa sau lưng

Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen.

Tóc sâu của mẹ tôi tìm

Ngón tay lần giữa ấm mềm yêu thương

Bao nhiêu sợi bạc màu sương

Bấy nhiêu lần mẹ lo buồn vì tôi.

Con ngoan rồi đẩy mẹ ơi

Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh.

(Phan Thị Thanh Nhân: NXB Kim Đồng, Hà Nội, 2016)

A. Trắc nghiệm (2,0 điểm) Ghi lại vào bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất
Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do C. Song thất lục bát B. Ngũ ngôn D. Lục bát

Câu 2: Hai dòng thơ sau đây gieo vần ở vị trí nào?

“Tóc dài mẹ xõa sau lưng

Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen”

- A. Tiếng thứ sáu câu lục gieo vần với tiếng thứ tám câu bát
B. Tiếng thứ tư câu lục gieo vần với tiếng thứ sáu câu bát
C. Tiếng thứ sáu câu lục gieo vần với tiếng thứ sáu câu bát
D. Tiếng thứ tư câu lục gieo vần với tiếng thứ tám câu bát

Câu 3: Các từ: “Sợi bạc, sợi đen, tóc sâu” trong đoạn thơ thuộc loại từ nào?

- A. Từ láy B. Từ ghép C. Từ đơn D. Từ phức

Câu 4: Chỉ ra từ láy trong bốn câu thơ sau:

"Mẹ tôi hong tóc buổi chiều

Quay quay bụi nước bay theo gió đồng

Tóc dài mẹ xõa sau lưng

Bao nhiêu sợi bạc chen cùng sợi đen"

- A. sợi bạc B. hong tóc C. quay quay D. sợi đen

Câu 5: Bài thơ trên thuộc chủ đề nào dưới đây?

- A. Tình yêu gia đình B. Tình yêu quê hương
C. Tình thầy trò D. Tình bạn bè

Câu 6: Ở khổ thơ thứ 2, người con thể hiện tình cảm gì với mẹ?

- A. Biết ơn, kính trọng mẹ B. Thương mẹ vì mẹ tảo tần, vất vả
C. Lo lắng, sợ hãi khi thấy mẹ đã già D. Quan tâm, thấu hiểu và thấy có lỗi với mẹ.

Câu 7: Người con ước điều gì qua dòng thơ "Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh"?

- A. Người mẹ xinh đẹp hơn B. Người mẹ khoẻ mạnh hơn
C. Người mẹ trẻ lại D. Người mẹ không vất vả nữa

Câu 8: Qua các dòng thơ, người con cho thấy người đọc thấy điều gì ở mẹ của mình?

- A. Người mẹ vẫn còn trẻ B. Người mẹ đã già
C. Người mẹ rất vất vả D. Người mẹ rất giản dị

Câu 9 (2 điểm) Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: " Ước gì tóc mẹ bạc rồi lại xanh". Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đó?

Câu 10 (2 điểm) Từ nội dung của văn bản trên, em cần có những hành động gì để đền đáp công lao của mẹ? Hãy rút ra bài học cho bản thân mình trong cách ứng xử với mẹ hằng ngày?

II. VIẾT: (4.0 điểm)

Viết bài văn kể lại một kỉ niệm sâu sắc của em với thầy cô, bạn bè khi học ở trường Tiểu học.

-----Hết-----

Đề số 02 (Chính thức)

I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

MẸ LÀ TẤT CẢ

Mẹ là cơn gió mùa thu
Cho con mát mẻ lời ru năm nào
Mẹ là đêm sáng trăng sao
Soi đường chỉ lối con vào bến mơ.

Mẹ luôn mong mỗi đợi chờ
Cho con thành tựu được nhờ tấm thân
Mẹ thường âu yếm ân cần
Bảo ban chỉ dạy những lần con sai.

Mẹ là tia nắng ban mai
Sưởi con ấm lại đêm dài giá băng
Lòng con vui sướng nào bằng
Mẹ luôn bên cạnh nhọc nhằn trôi đi.

Mẹ ơi con chẳng ước gì
Chỉ mong có mẹ chuyện gì cũng qua
Vui nào bằng có mẹ cha
Tình thâm máu mủ ruột rà yêu thương.

(Lăng Kim Thanh)

A. Trắc nghiệm (2,0 điểm) Ghi lại vào bài làm chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1: Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào?

- A. Tự do B. Song thất lục bát C. Ngũ ngôn D. Lục bát

Câu 2: Hai dòng thơ sau đây gieo vần ở vị trí nào?

“Mẹ luôn mong mỗi đợi chờ

Cho con thành tựu được nhờ tấm thân”

- A. Tiếng thứ sáu câu lục gieo vần với tiếng thứ sáu câu bát
B. Tiếng thứ sáu câu lục gieo vần với tiếng thứ tám câu bát
C. Tiếng thứ tư câu lục gieo vần với tiếng thứ sáu câu bát
D. Tiếng thứ tư câu lục gieo vần với tiếng thứ tám câu bát

Câu 3: Các từ: “mùa thu, vui sướng, thành tựu, máu mủ” trong đoạn thơ thuộc loại từ nào?

- A. Từ láy B. Từ ghép C. Từ đơn D. Từ phức

Câu 4: Chỉ ra từ láy trong hai câu thơ sau:

“Mẹ luôn mong mỏi đợi chờ

Cho con thành tựu được nhờ tấm thân”

- A. thành tựu B. mong mỏi C. tấm thân D. đợi chờ

Câu 5: Bài thơ trên thuộc chủ đề nào dưới đây?

- A. Gia đình yêu thương B. Vẻ đẹp quê hương
C. Trò chuyện cùng thiên nhiên D. Những trải nghiệm trong đời

Câu 6: Người con trong bài thơ thể hiện tình cảm gì với mẹ?

- A. Luôn nhớ về công ơn của mẹ
B. Yêu thương mẹ, nhớ về sự hi sinh của mẹ dành cho con
C. Luôn biết ơn, yêu thương, kính trọng mẹ
D. Yêu thương, biết ơn người mẹ.

Câu 7: Người mẹ trong bài thơ đã có ước mong gì đối với con sau này?

- A. Thành đạt B. Sung sướng C. An nhàn D. Trưởng thành

Câu 8: Người con đã thể hiện những ước mong gì với mẹ?

- A. Mẹ vui vẻ, gia đình khỏe mạnh.
B. Mẹ có cuộc sống tốt đẹp, gia đình hạnh phúc.
C. Mẹ bình an, gia đình hòa thuận
D. Mẹ luôn yêu thương của con, gia đình hạnh phúc

Câu 9 (2 điểm) Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ: “Mẹ là tia nắng ban mai”. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ đó

Câu 10 (2 điểm) Từ nội dung của văn bản trên, em cần có những hành động gì để đền đáp công lao của mẹ? Hãy rút ra bài học cho bản thân mình trong cách ứng xử với mẹ hằng ngày?

II. VIẾT: (4.0 điểm)

Viết một bài văn kể lại một kỉ niệm đáng nhớ về tuổi thơ của em.

-----Hết-----

ĐỀ 01

(Chính thức)

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

THỜI GIAN LÀ VÀNG

"Ngạn ngữ có câu: Thời gian là vàng. Nhưng vàng thì mua được mà thời gian không mua được. Thế mới biết vàng có giá mà thời gian là vô giá.

Thật vậy, thời gian là sự sống. Bạn vào bệnh viện mà xem, người bệnh nặng, nếu kịp thời chạy chữa thì sống, để chậm là chết.

Thời gian là thắng lợi. Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại.

Thời gian là tiền. Trong kinh doanh, sản xuất hàng hóa đúng lúc là lãi, không đúng lúc là lỗ.

Thời gian là tri thức. Phải thường xuyên học tập thì mới giỏi. Học ngoại ngữ mà bữa đực, bữa cái, thiếu kiên trì, thì học mấy cũng không giỏi được.

Thế mới biết, nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho bản thân và cho xã hội. Bỏ phí thời gian thì có hại và về sau hối tiếc cũng không kịp".

(Theo: Phương Liên - Ngữ văn 9, Tập hai, NXB Giáo dục)

A. Trắc nghiệm (2 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Thuyết minh. B. Nghị luận. C. Tự sự. D. Biểu cảm.

Câu 2: Theo em văn bản trên thời gian có mấy giá trị?

- A. Một. B. Ba. C. Bốn D. Năm.

Câu 3: Theo tác giả nếu biết tận dụng thời gian thì làm được bao nhiêu điều cho ai?

- A. Cho bản thân. C. Cho bản thân và xã hội.
B. Cho xã hội. D. Cho bản thân và gia đình.

Câu 4: Đây là trạng ngữ trong câu văn: "Bạn hỏi các anh bộ đội mà xem, trong chiến đấu, biết nắm thời cơ, đánh địch đúng lúc là thắng lợi, để mất thời cơ là thất bại" ?

- A. Trong chiến đấu. C. Đánh địch đúng lúc.
B. Biết nắm thời cơ. D. Các anh bộ đội.

Câu 5: Câu "Thời gian là sự sống." sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. Nhân hóa. B. So sánh. C. Ẩn dụ. D. Hoán dụ.

Câu 6: Văn bản trên bàn về vấn đề gì?

- A. Bàn về giá trị của sự sống. C. Bàn về giá trị của thời gian.
B. Bàn về giá trị của sức khỏe. D. Bàn về giá trị của tri thức.

Câu 7: Tác dụng của phép điệp ngữ "Thời gian" trong văn bản trên là gì?

- A. Nhấn mạnh giá trị quý báu của thời gian đối với con người.

B. Nói lên giá trị quý báu của thời gian đối với con người.

C. Nhấn mạnh giá trị quý báu của thời gian.

D. Nói lên giá trị quý báu của thời gian đối với con người và sự vật.

Câu 8: Từ “tri thức” sử dụng trong văn bản trên được hiểu như thế nào?

A. Tri thức bao gồm những kiến thức, thông tin, sự hiểu biết, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm thông qua giáo dục hay tự học hỏi.

B. Tri thức bao gồm những thông tin, sự hiểu biết, hay kỹ năng có được nhờ trải nghiệm, thông qua giáo dục hay tự học hỏi.

C. Tri thức là những kỹ năng có được nhờ trải nghiệm, thông qua học hỏi từ sách vở hoặc trong cuộc sống.

D. Tri thức là những kiến thức, thông tin, sự hiểu biết có được nhờ trải nghiệm, thông qua giáo dục hay tự học hỏi.

B. Tự luận (4 điểm) :

Câu 9: Xác định và nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu “*Thời gian là vàng*”?

Câu 10: Bài học em rút ra được từ văn bản trên?

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phát biểu cảm nghĩ về người em yêu quý.

-----Hết-----

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

BÒ CÂU VÀ KIẾN

Dòng suối trong, Bò Câu giải khát
Kiến rơi vào, làn nước cuốn đi
Kiến bơi, Kiến quây ịch gì?
Mênh mông biển cả để chi vào bờ?
Bò Câu liền tỏ ra phúc đức
Còng cò khô chim bắt thả theo
Cỏ như doi đất, Kiến leo
Từ trong tai biển hiểm nghèo vượt ra
Vừa lúc ấy chợt qua nơi đó
Một anh chàng bần khổ, chân không
Tình cờ tay lại xách cung
Thấy chim chắc mẫm miếng ngon vào nôi
Anh nhà quê nhắm rồi, sắp bắn
Kiến đốt ngay gót hần một mối
Hần quay đầu lại tức thời
Bò câu nghe động, một thôi bay vào
Cùng chim tiệc cũng bay theo
Chẳng còn lấy tí tí teo quệt mồm.

(Nguyễn Đình, Huỳnh Lý dịch, *Ngụ ngôn chọn lọc La Fontaine*, NXB Văn học, 1985)

A. Trắc nghiệm (2 điểm): Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng nhất vào giấy kiểm tra.

Câu 1. Văn bản sử dụng ngôi kể nào?

- A. Ngôi thứ nhất.
- B. Ngôi thứ hai.
- C. Ngôi thứ ba.
- D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

Câu 2. Nhân vật chính trong văn bản là ai?

- A. Kiến và Bò câu.
- B. Kiến.
- C. Bò câu.
- D. Người thợ săn.

Câu 3. Nhân vật Kiến xuất hiện trong tình huống nào?

- A. Kiến uống nước bên bờ sông.
- B. Kiến bị rơi xuống suối.
- C. Kiến bị rơi xuống biển.
- D. Kiến mắc kẹt trên doi đất giữa dòng suối.

Câu 4. Bò Câu cứu Kiến vì lý do gì?

- A. Vì Kiến đã cứu Bò Câu.
- B. Vì Kiến đang cần người thợ săn.
- C. Vì Bò Câu thương Kiến gặp nguy hiểm.
- D. Vì Kiến đang bị người thợ săn đe dọa.

Câu 5: Hành động Kiến đốt vào chân người thợ săn giúp em cảm nhận điều gì về nhân vật Kiến?

- A. Kiến rất căm ghét người thợ săn.
- C. Kiến muốn trả ơn cứu mạng của Bò Câu.

B. Kiến rất sợ anh người thợ săn.

D. Kiến muốn Bò Câu chú ý đến mình.

Câu 6: Từ “*một*” trong câu “*Một anh chàng bần khổ, chân không.*” là từ loại gì?

A. Danh từ.

B. Số từ.

C. Phó từ.

D. Động từ.

Câu 7: Câu nào sau đây có ý nghĩa tương đồng với nội dung chính của truyện “*Bò Câu và Kiến*”?

A. Tham thì thâm.

C. Uống nước nhớ nguồn.

B. Ác giả ác báo.

D. Đoàn kết là sức mạnh.

Câu 8: Thông điệp truyện “*Bò Câu và Kiến*” gửi đến người đọc là gì?

A. Bài học về lòng tốt và lòng dũng cảm.

B. Bài học về lòng dũng cảm và lối sống biết ơn.

C. Bài học về lòng bao dung và sự sẻ chia.

D. Bài học về lòng tốt giúp đỡ người khác và lối sống biết ơn.

B. Tự luận (4 điểm):

Câu 9: Em có đồng tình với thông điệp được gửi gắm trong truyện Bò Câu và Kiến không? Vì sao?

Câu 10: Từ truyện *Bò Câu và Kiến*, em hãy rút ra bài học về cách ứng xử trong cuộc sống.

PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm)

Viết bài văn phân tích đặc điểm của một nhân vật trong tác phẩm truyện mà em đã học hoặc đã đọc.

-----Hết-----

Phần I: (6,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

"Cháo đã hơi nguội. Thằng Dần vục đầu vừa thổi vừa húp soàn soạt. Chị Dậu rón rén bưng một bát cháo lớn đến chỗ chồng nằm:

- Thầy em hãy cố ngồi dậy húp ít cháo cho đỡ xót ruột.

Rồi chị đón lấy cái Tiu và ngồi xuống đó. Uể oải, chống tay xuống phản, anh vừa rên vừa ngóng đầu lên. Run rẩy cất bát cháo, anh mới kể lên miệng, cái lệ và người nhà lý trưởng đã sầm sập tiến vào với những roi song, tay thước và dây thừng".

(Trích Ngữ văn 8, tập 1, trang 29 NXBGD Việt Nam).

Câu 1: Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2: Chỉ ra những từ tượng hình có trong đoạn trích? Nêu tác dụng của những từ tượng hình đó.

Câu 3: Phân tích cấu tạo ngữ pháp của câu in đậm trong đoạn trích. Cho biết đó là loại câu gì?

Câu 4: Có ý kiến cho rằng : *"Chị Dậu là một người phụ nữ vừa giàu tình yêu thương vừa có sức sống tiềm tàng mạnh mẽ."*

Bằng đoạn văn khoảng 10 câu theo cách lập luận Tổng - phân - hợp, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên, trong đoạn văn sử dụng một câu ghép và một trợ từ (gạch chân và chú thích rõ).

Phần II: (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

« Sáng hôm sau, tuyết vẫn phủ kín mặt đất, nhưng mặt trời lên, trong sáng, chói chang trên bầu trời xanh nhợt. Mọi người vui vẻ ra khỏi nhà.

Trong buổi sáng lạnh lẽo ấy, ở một xó tường người ta thấy một em gái có đôi má hồng và đôi môi đang mỉm cười. Em đã chết vì giá rét trong đêm giao thừa.... »

(Trích Cô bé bán diêm, An - đéc - xen)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

Câu 2: Nội dung chính của đoạn trích trên là gì? Đoạn trích được kể theo ngôi thứ mấy? Nêu tác dụng của ngôi kể đó.

Câu 3: Từ hình ảnh cái chết của cô bé bán diêm trong đoạn trích, em hãy viết một đoạn văn khoảng 12 câu trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của tình yêu thương trong cuộc sống.

-----HẾT-----



Đề số 02 (Chính thức)

Phần I: (6,0 điểm)

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

"Và buổi chiều hôm đó, Xiu tới bên giường Giôn-xi nằm, thấy Giôn-xi đang vui vẻ đan một chiếc khăn choàng len màu xanh thẫm rất vô dụng, chị ôm lấy cả người Giôn-xi lẫn những chiếc gối. "Chị có chuyện này muốn nói với em, con chuột bạch của chị", cô nói, "Cụ Bơ-men đã chết vì sưng phổi hôm nay ở bệnh viện rồi. Cụ chỉ ốm có hai ngày. Buổi sáng ngày thứ nhất, bác gác cổng thấy thấy cụ ốm nặng trong phong của cụ ở tầng dưới. Giày và quần áo của cụ ướt sũng và lạnh buốt. Chẳng ai hình dung nổi cụ đã ở đâu trong một đêm khủng khiếp như thế. Nhưng rồi người ta tìm thấy một chiếc đèn bão vẫn còn thấp sáng và một chiếc thang đã bị lôi ra khỏi chỗ để của nó, và vài chiếc bút lông vương vãi, và một bảng pha màu có màu xanh và màu vàng trộn lẫn với nhau, và – em thân yêu ơi, em hãy nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn chiếc lá thường xuân cuối cùng ở trên tường. Em có lấy làm lạ tại sao chẳng bao giờ nó rung rinh hay lay động khi có gió thổi không? Ô, em thân yêu, đó chính là kiệt tác của cụ Bơ-men, - cụ vẽ nó ở đây vào cái đêm là chiếc lá cuối cùng đã rụng". "

(Ngữ văn 8, tập 1, NXB Giáo dục, trang 89)

Câu 1: Đoạn trích trên trích trong tác phẩm nào? Tác giả là ai? Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

Câu 2: Chỉ ra thán từ trong đoạn trích? Nêu tác dụng của thán từ đó?

Câu 3: Vì sao Xiu gọi chiếc lá cuối cùng mà cụ Bơ-men vẽ là một kiệt tác?

Câu 4: Từ nội dung phần đọc hiểu kết hợp với hiểu biết về tác phẩm em hãy viết đoạn văn Tổng - phân - hợp khoảng 10 câu trình bày cảm nhận về nhân vật cụ Bơ-men trong đoạn trích trong đó có sử dụng 1 câu ghép và một trợ từ (gạch chân và chú thích rõ).

Phần II: (4,0 điểm)

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

"Có người bảo: Tôi hút, tôi bị bệnh, mặc tôi!"

Xin đáp lại: Hút thuốc là quyền của anh, nhưng anh không có quyền đầu độc những người ở gần anh. Anh uống rượu say mê, anh làm anh chịu. Nhưng hút thuốc thì người gần anh cũng hít phải luồng khói độc. Điều này hàng nghìn công trình nghiên cứu đã chứng minh rất rõ".

(Trích Ngữ văn 8, tập 1, NXB Giáo dục, trang 119)

Câu 1: Viết lại một câu ghép có trong đoạn văn trên và phân tích cấu tạo của câu đó.

Câu 2: Nêu ý nghĩa của văn bản chứa đoạn văn trên.

Câu 3: Từ nội dung phần Đọc - hiểu, hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 12 câu trình bày suy nghĩ của em về vấn đề hút thuốc lá của giới trẻ hiện nay.

-----HẾT-----